

Ngày	42,400 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	14.9%	18.7%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	34,723 - 44,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	4,664
Số lượng CPLH (CP)	110,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	34,430
Sở hữu nước ngoài	1.1%
Beta	0.44
EPS	2,935
P/E	14.4

DT thuần

Q1/24

625

tỷ VNĐ

QoQ: ▼170| -21.3%

YoY: ▼109| -14.8%

LN trước thuế

Q1/24

58.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▼38.7| -39.9%

YoY: ▼53.9| -48.1%

LN sau thuế

Q1/24

50.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼35.4| -41.5%

YoY: ▼51.0| -50.5%

ROA

2023

14.8%

+/- YoY: ▲ 0.8%

DT thuần

2023

3,135

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 2.00| 0.1%

LN trước thuế

2023

424

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 43.0| 11.3%

LN sau thuế

2023

374

tỷ VNĐ

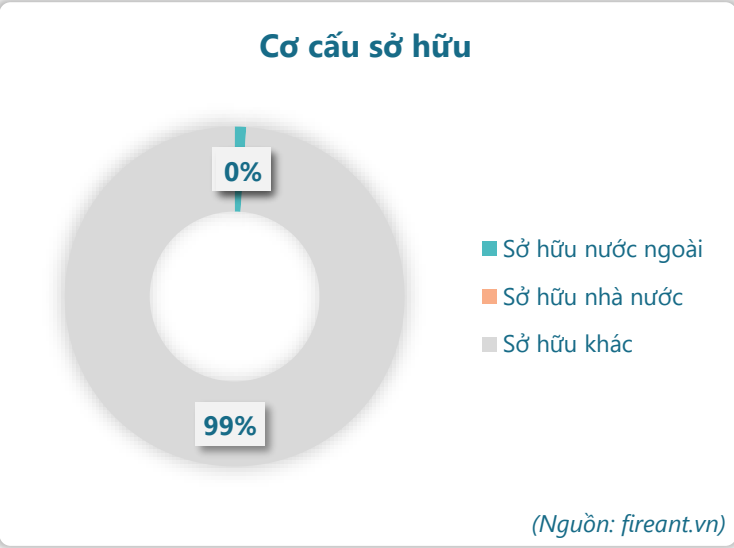
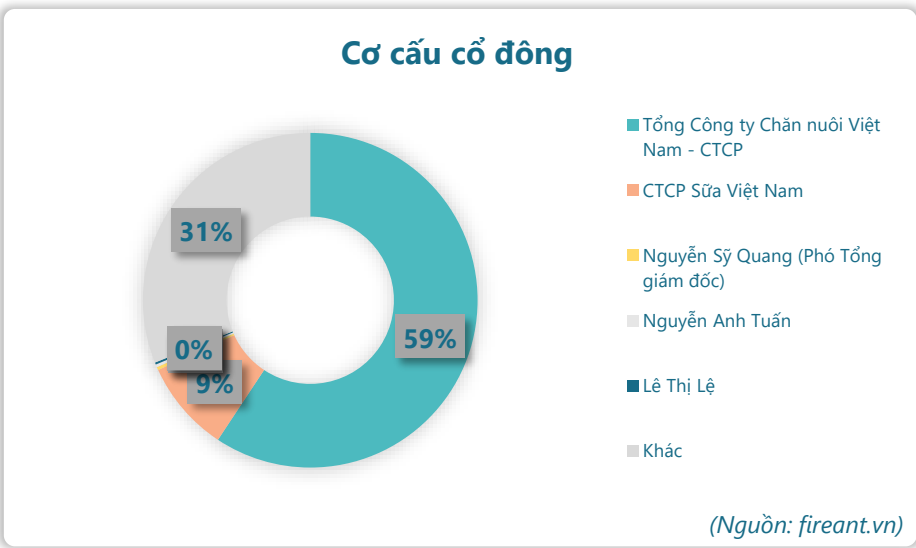
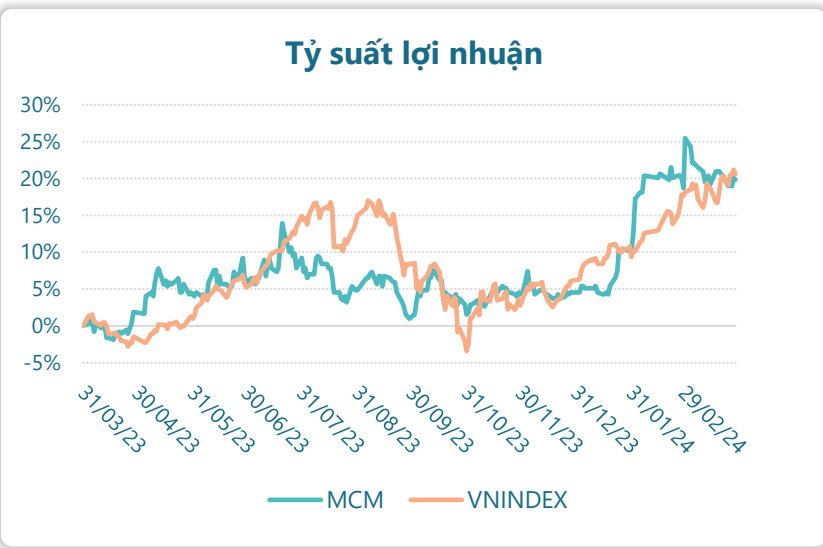
YoY: ▲ 27.0| 8.0%

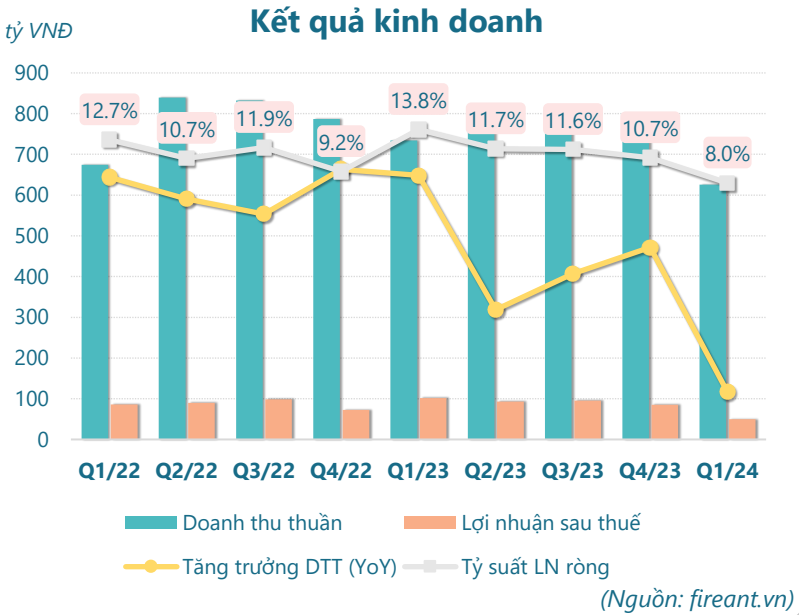
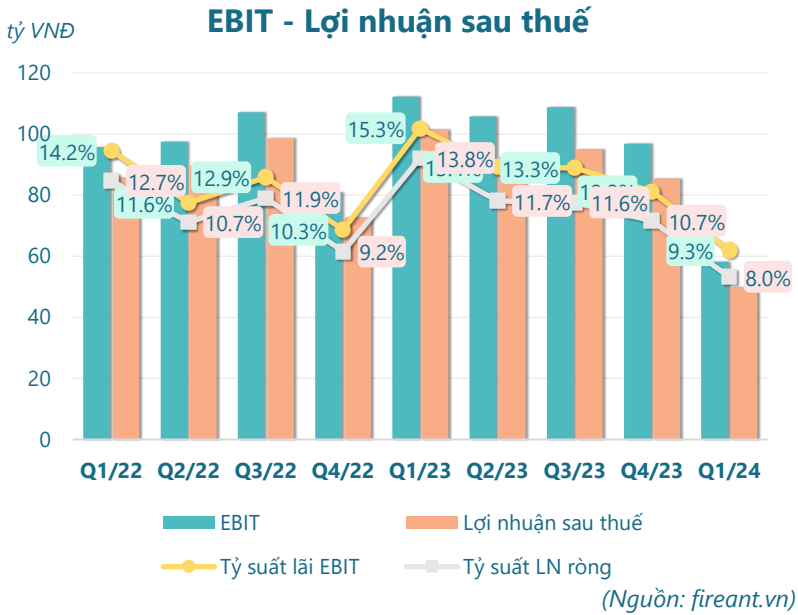
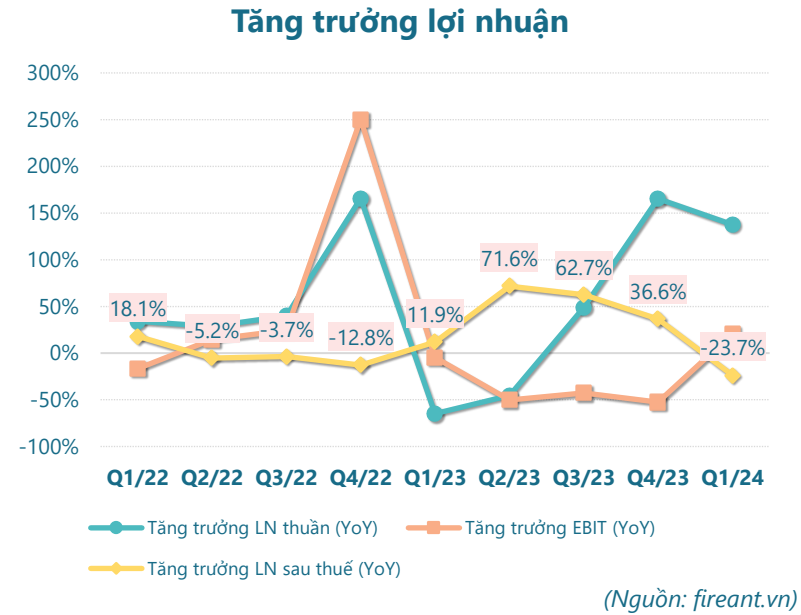
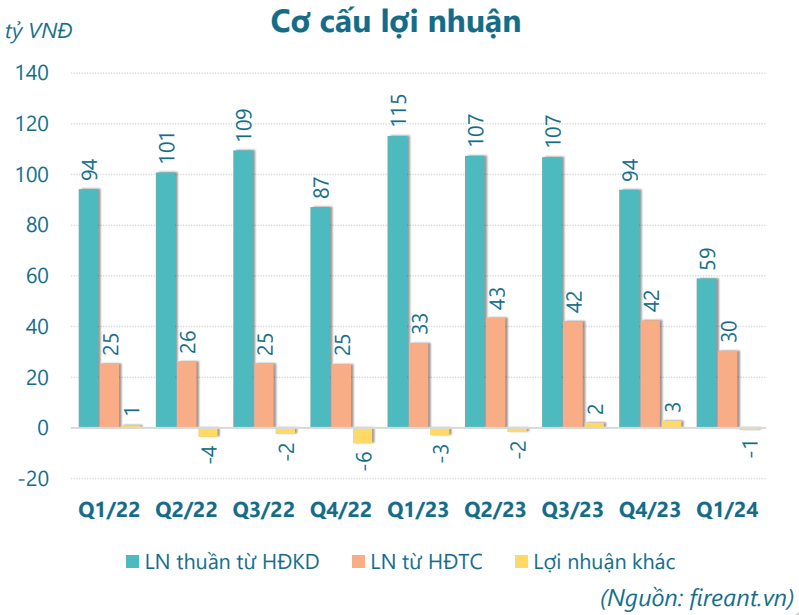
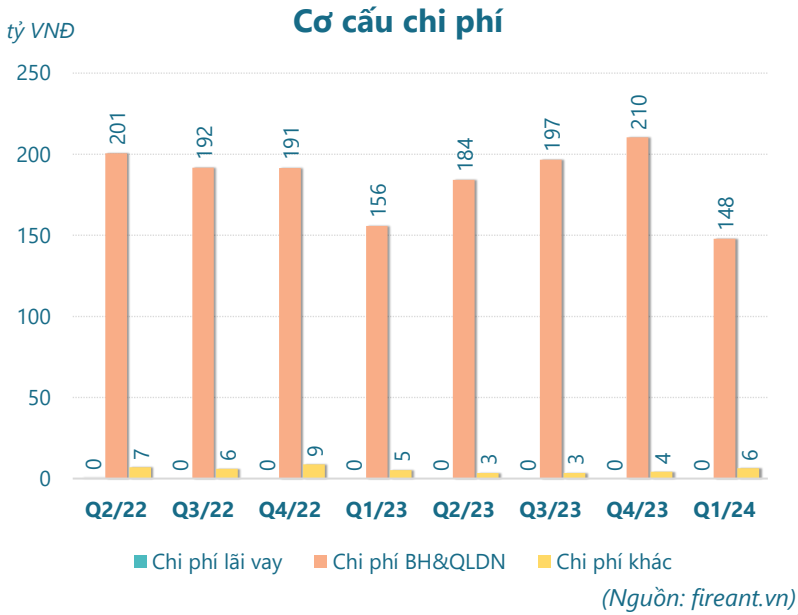
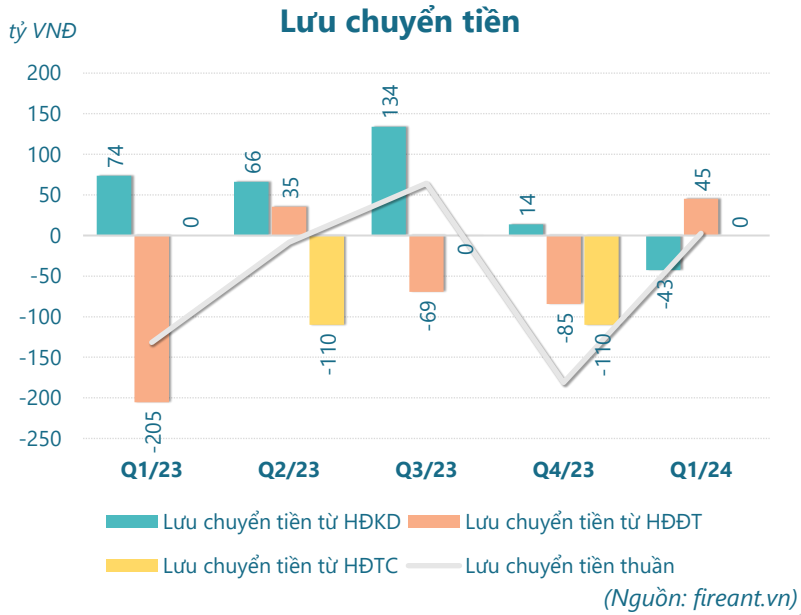
ROE

2023

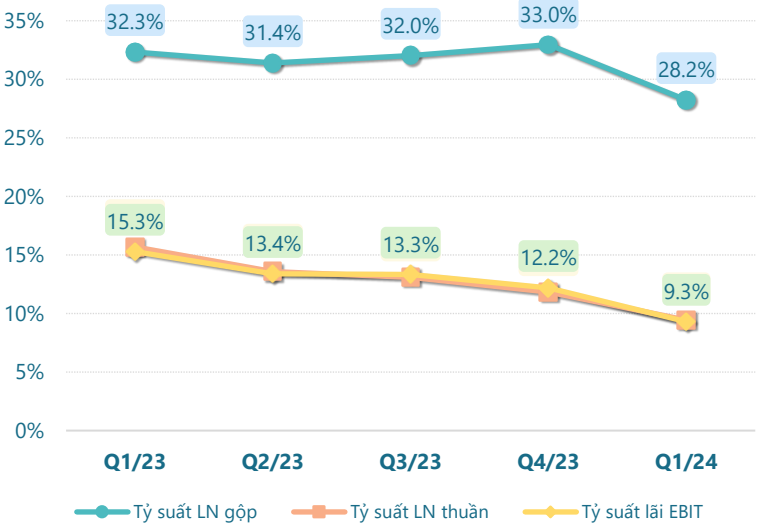
16.5%

+/- YoY: ▲ 0.7%



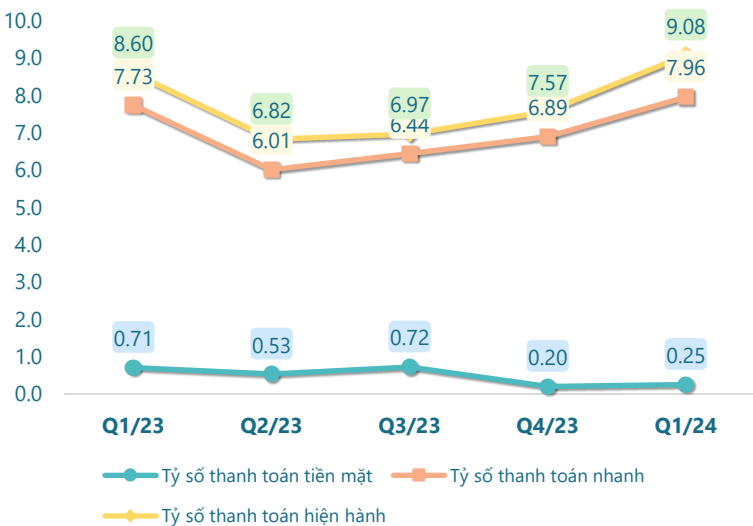


Tỷ suất lợi nhuận



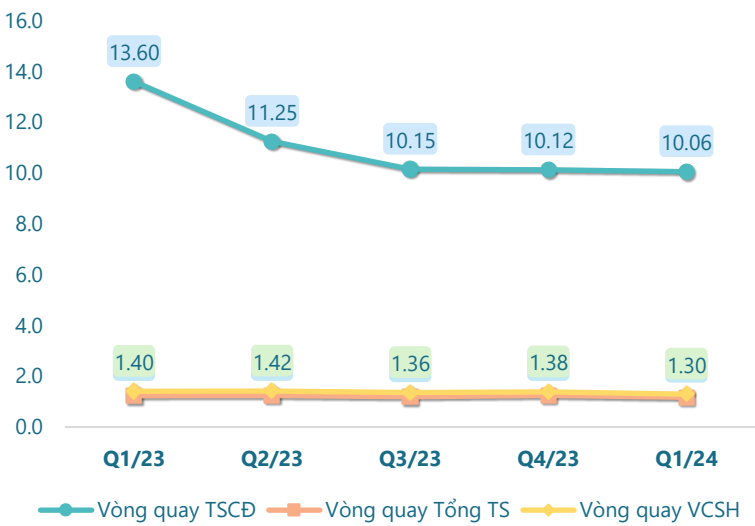
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



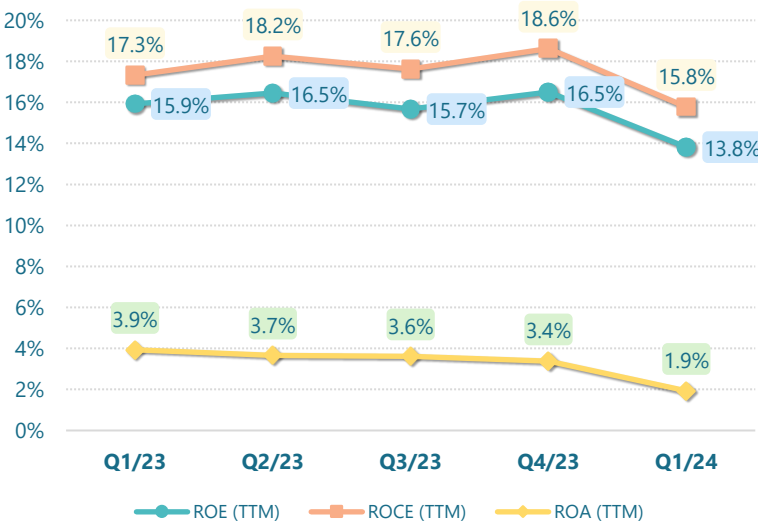
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



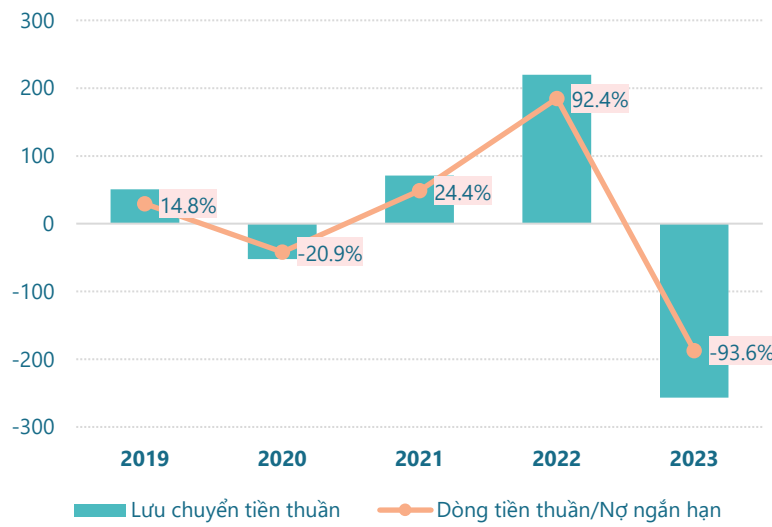
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



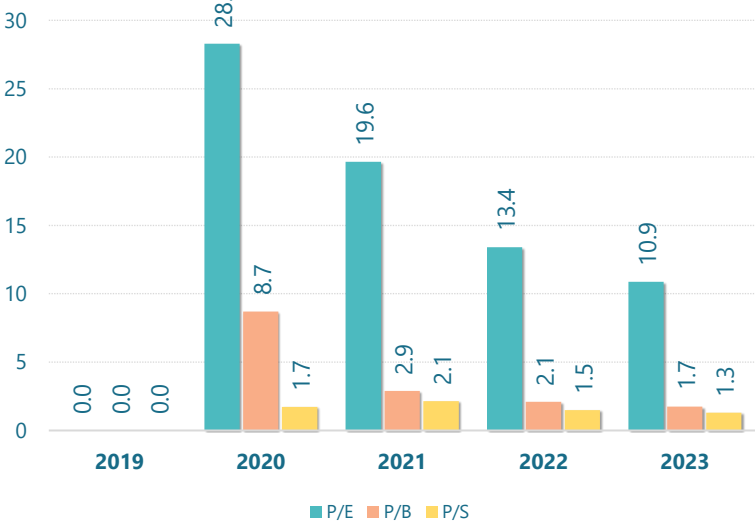
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)